

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 35/2025/HS-ST

Ngày: 24-3-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ B Đ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Vừ A Câu.

2. Ông Quàng Văn Hoà.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Công Hoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Đ B Đ, tỉnh Điện Biên.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ B Đ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa:** Bà Cao Thị Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 3 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án huyện Đ B Đ, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2025/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2025/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lầu A P** (Không có tên gọi khác); sinh ngày 06/10/1978, tại xã Phì Nh, huyện Đ B Đ, tỉnh Điện Biên; nơi cư trú trước khi bị bắt: Bản Cồ D, xã Phì Nh, huyện Đ B Đ, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hoá: 9/12; con ông: Lầu Bùa S (đã chết) và bà: Vừ Thị X (đã chết); vợ Vàng Thị C, sinh năm 1979 và có 03 người con, con lớn nhất sinh năm 1996, con nhỏ nhất sinh năm 2008, tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; tạm giữ từ ngày 17/9/2024, tạm giam từ ngày 26/9/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

+ Ông **Sủng Súa C**, sinh năm 1963.

Nơi cư trú: Bản Phì Nh A, xã Phì Nh, huyện Đ B Đ, tỉnh Điện Biên, vắng mặt có lý do.

+ Anh **Sủng A V**, sinh năm 1991.

Nơi cư trú: Bản Phì Nh A, xã Phì Nh, huyện Đ B Đ, tỉnh Điện Biên, vắng mặt có lý do.

- **Người bào chữa cho bị cáo Lầu A P:**

Bà **Mai Thị Thanh L** - Là trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ ngày 30/8/2024, Lầu A P một mình đi bộ từ nhà đến bản Thảm Ch, xã Chiềng S tìm mua ma túy về sử dụng và bán kiếm lời. Khoảng 10 giờ cùng ngày, P đến bản Thảm Ch và gọi điện thoại từ số thuê bao 0395.436.706 đến số thuê bao 0366.146.335 để hỏi mua ma túy của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết, hai người hẹn nhau lên khu vực đỉnh đồi giáp ranh giữa bản Thảm Ch, xã Chiềng S, huyện Đ B Đ, tỉnh Điện Biên và bản Tư Làng, xã Mường Bám, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La để trao đổi mua bán ma túy, gặp nhau qua trao đổi Lầu A P mua được của người đàn ông dân tộc Mông 01 gói Heroine gói bằng nilon màu trắng với giá 1.200.000 đồng. Mua được Heroine, P cất giấu vào túi quần bên phải rồi quay về nhà. Khi về đến nhà, P dùng tay chia cục Heroine thành các cục to nhỏ khác nhau rồi dùng nilon gói lại thành các gói nhỏ để tiện cho việc sử dụng và bán. Khoảng 08 giờ ngày 01/9/2024, P đang ở nhà thì có một người đàn ông dân tộc Thái tự giới thiệu tên Lò Dương M đến hỏi mua Heroine, P đã bán nợ 02 gói Heroine giá mỗi gói 200.000đ cho Mỹ. Số Heroine còn lại, P cất giấu trong người để sử dụng dần, đến ngày 16/9/2024 thì sử dụng hết. Khoảng 06 giờ ngày 17/9/2024, P một mình đi bộ từ lán nương về nhà mục đích mượn xe máy nhãn hiệu ESPERO biển kiểm soát 27B1-338.83 của anh Sủng Súa C để đi mua ma túy. Mượn được xe máy, P điều khiển xe đi đến khu vực giáp ranh giữa bản Thảm Ch, xã Chiềng S, huyện Đ B Đ, tỉnh Điện Biên và bản Tư Làng, xã Mường Bám, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La. Tại đây, P tiếp tục gọi điện thoại cho người đàn ông dân tộc Mông trước đó bán ma túy cho P, hai người hẹn gặp nhau ở trên đỉnh đồi khu vực giáp ranh giữa bản Thảm Ch và bản Tư Làng, tại đây, P gặp và mua được của người này 01 gói nilon màu xanh bên trong có 01 gói nilon màu trắng chứa Heroine và 01 gói nilon màu xanh chứa Hồng phiến với giá 2.000.000 đồng. Mua được ma túy, P đi về được khoảng 100m thì dừng lại mở gói ma túy mua được ra lấy một ít để Heroine sử dụng. Số ma túy còn lại P gói lại như cũ rồi cất vào bên trong quần lót đang mặc trên người rồi điều khiển xe máy đi về. Hồi 12 giờ 30 phút cùng ngày, khi P đi về đến khu vực bản P Sinh B, xã Phì Nhừ, huyện Điện Biên Đông thì bị tổ công tác Công an xã Phì Nhừ bắt quả tang, thu giữ bên trong quần lót của P đang mặc 01 gói nilon màu xanh buộc thắt nút bên trong có 01 gói nilon màu trắng chứa Heroine có khối lượng 6,76 gam và một gói nilon màu xanh chứa 03 viên Methamphetamine có khối lượng 0,29 gam.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nylon màu xanh được buộc thắt nút, bên trong có 01 gói nylon màu trắng gắn kín bằng lửa có chứa chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine; 01 gói nylon màu xanh gắn kín bằng lửa có chứa 03 viên nén màu hồng, trên bề mặt tất cả các viên nén đều có chữ “WY” nghi ma túy loại Methamphetamine; 01 chiếc xe máy Win màu đen, biển kiểm soát 27B1-338.83; số khung: RPEXCE9PEFA000990; số máy: VDJ0152FMJ000900, xe cũ đã qua sử dụng và 01 chiếc điện thoại di động loại bàn phím nhân hiệu VIETELL Model: V900; số IMEI 1: 355240505016850; số IMEI 2: 355240505016868, điện thoại cũ.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và niêm phong lại vật chứng gửi giám định hồi 17 giờ 30 phút, ngày 17/9/2024 xác định:

- Chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine thu giữ của Lầu A P có khối lượng 6,76 gam, ký hiệu M1, gửi toàn bộ đi giám định.

- 03 viên nén màu hồng nghi Methamphetamine thu giữ của Lầu A P có khối lượng 0,29 gam, ký hiệu M2, gửi toàn bộ đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 1500/KL-KTHS ngày 23/9/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận:

- Vật chứng thu giữ của Lầu A P có khối lượng 6,76 gam chất bột màu trắng dạng nén gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine.

- Vật chứng thu giữ của Lầu A P có khối lượng 0,29 các viên nén màu hồng gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông đã điều tra xác minh, xác định chiếc xe máy Win màu đen, biển kiểm soát 27B1-338.83; số khung: RPEXCE9PEFA000990; số máy: VDJ0152FMJ000900, xe cũ đã qua sử dụng mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông thu giữ của Lầu A P là tài sản hợp pháp của anh Sùng A V, sinh ngày 07/01/1991, nơi cư trú Bản Phi Nh A, xã Phi Nh, huyện Đ B Đ, tỉnh Điện Biên, anh Sùng A V có đơn xin lại chiếc xe và có xác nhận của chính quyền địa phương. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông đã ra Quyết định xử lý vật chứng số: 876/ĐTTH, ngày 17/12/2024 trả lại chiếc xe máy trên cho anh Sùng A V.

Quá trình giải quyết vụ án người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Sùng A V có lời khai thể hiện: Chiếc xe máy Win màu đen, biển kiểm soát 27B1-338.83; số khung: RPEXCE9PEFA000990; số máy: VDJ0152FMJ000900, xe cũ đã qua sử dụng mà Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông thu giữ của Lầu A P là tài sản hợp pháp của anh, chiếc xe đăng ký đứng tên anh (Sùng A V), chiếc xe anh mua vào năm 2015 với giá 11.000.000đ, số tiền dùng mua xe là tiền anh đi làm thuê tích góp mà có. Ngày 16/9/2024 anh cho bố anh là Sùng Súa C mượn xe của anh để đi lại, nhưng sau đó bố anh lại cho Lầu A P mượn để đi và bị Cơ quan điều tra tạm giữ. Việc Lầu A P lấy xe dùng làm phương tiện đi mua ma túy anh không biết. Nên làm đơn đề nghị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông trả lại chiếc xe cho anh.

Quá trình giải quyết vụ án người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Sùng A Cừ có lời khai thể hiện: Vào ngày 17/9/2024 tôi (Cử) điều khiển xe máy biển kiểm soát 27B1-338.83 của con trai là Sùng A V đi xem ruộng ở bản Cồ Dề, xã Phì Nhừ. Khi đến bản Cồ Dề, xã Phì Nhừ là khoảng 07 giờ 20 phút cùng ngày tôi (Cử) gặp Lầu A P nhà ở bản Cồ Dề, xã Phì Nhừ, Lầu A P hỏi mượn xe đi lại, còn đi đâu P không nói cho tôi (Cử) biết. Nên tôi (Cử) đồng ý cho P mượn xe máy nhưng không thấy P quay lại nên tôi (Cử) đi về nhà.

Tại Cáo trạng số 08/CT-VKS-ĐBĐ ngày 11/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố bị cáo Lầu A P về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo Điểm p Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lầu A P cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng Điểm p Khoản 2 Điều 251 Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lầu A P từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy*".

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, b, c Khoản 2; Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 6,55 gam Heroine và 0,24 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy 02 mảnh nilon màu xanh và 01 mảnh nilon màu trắng.

- Trả lại cho bị cáo Lầu A P chiếc điện thoại di động loại bàn phím nhấn hiệu VIETELL Model: V900; số IMEI 1: 355240505016850; số IMEI 2: 355240505016868, điện thoại cũ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Tại phiên tòa người bào chữa cho bị cáo Lầu A P: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của Lầu A P để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình phạt bổ sung, án phí và các vấn đề khác.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về sự vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Sùng A Va ông Sùng A Cừ. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có đơn xin xét xử vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của những người có nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có lời khai thể hiện rõ trong hồ sơ. Cho nên, Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt những người có nghĩa vụ liên quan theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2]. Xét về hành vi của bị cáo Lầu A P bị truy tố thấy rằng:

Hồi 12 giờ 30 phút ngày 17 tháng 09 năm 2024, tại khu vực bản P Sinh B, xã Phì Nh, huyện Đ B Đ, tỉnh Điện Biên, tổ công tác Công an xã Phì Nhừ làm nhiệm vụ phát hiện, bắt quả tang Lầu A P đang có hành vi cất giấu trái phép 6,76 gam Heroine và 0,29 gam Methamphetamine, tổng khối lượng 02 chất ma túy là 7,05 gam, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định; Kết luận giám định; Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng truy tố. Bị cáo tàng trữ 02 chất ma túy là Heroine và Methamphetamine đều được quy định trong Điểm p Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Theo quy định tại Điều 4 Nghị định 19/2018/NĐ-CP, ngày 02/8/2018 của Chính phủ thì khối lượng của các chất ma túy bị cáo tàng trữ là 7,05 gam (6,76 gam Heroine + 0,29 gam Methamphetamine = 7,05 gam). Tổng khối lượng 02 chất ma túy thu giữ của bị cáo tương đương với khối lượng chất ma túy quy định tại Điểm p Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lầu A P đã phạm vào tội: “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo Điểm p Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại Khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: “2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:*

...p) Có 02 chất ma túy trở lên mà tổng khối lượng hoặc thể tích của các chất đó tương đương với khối lượng hoặc thể tích chất ma túy quy định tại một trong các điểm từ điểm h đến điểm o khoản này”.

Như vậy, Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đề nghị của Viện Kiểm sát phù hợp, HĐXX chấp nhận.

[3]. Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn tiếp tay cho những kẻ nghiện chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã Phì Nhừ nói riêng, huyện Điện Biên Đông nói chung. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi, vi phạm của mình. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử chấp nhận đề xuất của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục đồng thời để cai nghiện bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[7]. Về hình phạt bổ sung Theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản*”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp bị cáo làm nông nghiệp, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn là đối tượng nghiện chất ma túy, nên không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp.

[8]. Về vật chứng vụ án: Gồm 6,55 gam Heroine và 0,24 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, 02 mảnh nilon màu xanh, 01 mảnh nilon màu trắng là vật không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy toàn bộ theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Đối với chiếc điện thoại di động loại bàn phím nhãn hiệu VIETELL Model: V900; số IMEI 1: 355240505016850; số IMEI 2: 355240505016868, điện thoại cũ mà Cơ quan Cảnh sát điều tra thu giữ của bị cáo Lầu A P. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai là đã sử dụng chiếc điện thoại trên để liên lạc mua ma túy hai lần ngày 30/8/2024 và ngày 17/9/2024. Tuy nhiên, ngoài lời khai của bị cáo HĐXX không có căn cứ nào chứng minh bị cáo đã dùng chiếc điện thoại trên để liên lạc mua ma túy. Do vậy, cần trả lại cho bị cáo chiếc điện thoại trên theo quy định tại Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Hội đồng xét xử chấp nhận việc cơ quan Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ B Đ, tỉnh Điện Biên ra Quyết định xử lý vật chứng số: 876/ĐTTH, ngày 17/12/2024 trả lại chiếc xe máy Win màu đen, biển kiểm soát 27B1-338.83; số khung: RPEXCE9PEFA000990; số máy: VDJ0152FMJ000900, xe cũ đã qua sử dụng cho anh Sùng A V, sinh ngày 07/01/1991, nơi cư trú Bản Phì Nh A, xã Phì Nh, huyện Đ B Đ, tỉnh Điện Biên.

[9]. Các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông bị cáo Lầu A P khai nhận P đã gọi điện thoại cho và đã bán ma túy cho P hai lần vào ngày 30/8/2024 và ngày 17/9/2024, tại khu vực giáp ranh giữa bản Thẩm Ch, xã Chiềng S, huyện Điện Biên Đông và bản Tư Làng, xã Mường Bám, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, do P không biết tên, tuổi, địa chỉ ở đâu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông đã yêu cầu Cục bảo vệ An ninh quân đội xác định chủ thuê bao 0366.146.335 là ông Lò Văn Lả, sinh năm 1962, trú tại bản Nà Muông, xã Chiềng Sơ, huyện Đ B Đ, tỉnh Điện Biên. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã triệu tập lấy lời khai ông Lả, ông Lả khai được mua đăng ký số điện thoại trên vào tháng 9/2023, sử dụng đến khoảng tháng 02/2024, Lả làm rơi điện thoại cùng với sim có số điện thoại trên, hiện đã không còn sử dụng, không biết ai nhặt được điện thoại của Lả sử dụng vào việc mua bán ma túy và không quen biết bị cáo Lầu A P, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông không đủ căn cứ xác minh làm rõ. Vì vậy không đề cập xử lý trong vụ án. HĐXX không xem xét.

- Đối với người đàn ông dân tộc Thái tên Dương M khoảng 50 tuổi, theo lời khai của Giàng A P là người ở bản Pá Vạt, xã Mường Luân, huyện Đ B Đ, tỉnh Điện Biên người mà P khai đã bán nơ cho 02 gói Heroine cho P vào ngày 01/9/2024, với giá 400.000đ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông đã xác minh tại bản Pá Vạt 1, 2, xã Mường Luân, huyện Đ B Đ, tỉnh Điện Biên nhưng không có người nào tên Dương Mỹ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xác định, làm rõ Vì vậy không đề cập xử lý trong vụ án. HĐXX không xem xét.

- Đối với Mùa Dứa L, sinh năm 1966, trú tại bản Háng Phù Xi, xã Phì Nh, huyện Đ B Đ, tỉnh Điện Biên người mà bị cáo Lầu A P khai nhận P đã bán 01 gói Heroine cho Lầu vào ngày 06/9/2024 thu được số tiền 150.000đ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông đã triệu tập lấy lời khai và tiến hành đối chất nhưng Mùa Dứa L không thừa nhận được mua Heroine của P, do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra không đủ căn cứ để xử lý, nên không đề cập xử lý trong vụ án. HĐXX không xem xét.

- Đối với Sùng Súa C, sinh năm 1963, trú tại Bản Phì Nh A, xã Phì Nh, huyện Đ B Đ, tỉnh Điện Biên là người cho P mượn xe máy đi mua ma túy, khi mượn xe của C, P không nói cho C biết là mượn xe đi mua ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý trong vụ án. HĐXX không xem xét.

- Đối với người đàn ông dân tộc Thái đưa số điện thoại 0366.146.335 cho P, do P không biết họ tên, địa chỉ cụ thể. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ xác định làm rõ, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý. HĐXX không xem xét.

- Đối với Sủng A V là người cho Sủng Súa C mượn xe máy để đi lại và sau đó Sủng Súa C cho Lầu A P mượn xe, khi mượn xe của C, P không nói cho C biết là mượn xe đi mua ma túy, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cập xử lý trong vụ án. HĐXX không xem xét.

- Đối với số tiền 150.000đ Lầu A P thu được do bán Heroine cho Mùa Dứa L vào ngày 06/9/2024. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Điện Biên Đông đã triệu tập lấy lời khai và tiến hành đối chất nhưng Mùa Dứa L không thừa nhận được mua Heroine của P, do vậy ngoài lời khai của P không có tài liệu chứng minh Lầu A P bán Heroine cho Mùa Dứa L. Do vậy, HĐXX không xem xét.

[10]. Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm vì là người dân tộc thiểu số sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Cho nên, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm d Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm p Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Lầu A P** phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt bị cáo **Lầu A P** 08 (tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ ngày 17/9/2024.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2, Điểm a Khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy 6,55 gam Heroine và 0,24 gam Methamphetamine hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy 02 mảnh nilon màu xanh và 01 mảnh nilon màu trắng.

- Trả lại cho bị cáo Lầu A P chiếc điện thoại di động loại bàn phím nhấn hiệu VIETELL Model: V900; số IMEI 1: 355240505016850; số IMEI 2: 355240505016868, điện thoại cũ.

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 16 giờ 00 phút ngày 12/02/2025 giữa cơ quan Công an huyện Điện Biên Đông và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14;

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lầu A P.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 24/3/2025). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà được quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật./.

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phân trại tạm giam khu vực huyện ĐBD;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng TT, KT - THATA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Phòng HSNV CA tỉnh Điện Biên;
- Người có QLNVLQ;
- Người bào chữa;
- Lưu Hồ sơ.

Nguyễn Thanh Giang